

KẾT LUẬN THANH TRA
Công tác quản lý tài chính
tại Quỹ Đầu tư và Phát triển tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Quyết định thanh tra số 142/QĐ-STC ngày 12/9/2019 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông về việc thanh tra công tác quản lý tài chính tại Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đắk Nông từ ngày 13/9/2019 đến ngày 09/10/2019; Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đắk Nông.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 47/BC-KQTTTr, ngày 24/10/2019 của Đoàn thanh tra số 142 về công tác quản lý tài chính tại Quỹ Đầu tư và phát triển tỉnh Đắk Nông;

Kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Quá trình thành lập:

- Quỹ đầu tư phát triển Đắk Nông là một tổ chức tài chính Nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, được thành lập ngày 23/3/2010 theo Quyết định số 371/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đắk Nông (ngày 01/8/2010 chính thức đi vào hoạt động).

- Ngành nghề kinh doanh: Tổ chức tài chính Nhà nước của địa phương.

2. Chức năng, nhiệm vụ:

- Chức năng: Đầu tư tài chính và đầu tư phát triển.


- Nhiệm vụ:

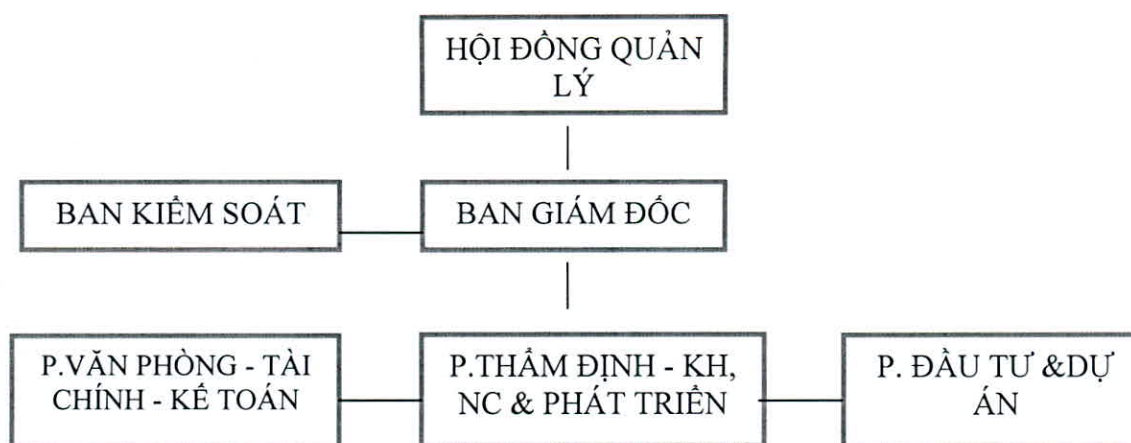
+ Huy động vốn trung, dài hạn từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

+ Đầu tư, bao gồm đầu tư trực tiếp vào các dự án; cho vay đầu tư; góp vốn thành lập doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội;

+ Ủy thác cho vay đầu tư, thu hồi nợ; nhận ủy thác quản lý nguồn vốn đầu tư, cho vay đầu tư, thu hồi nợ, cấp phát vốn đầu tư, phát hành trái phiếu chính quyền địa phương để huy động vốn cho ngân sách địa phương theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tổ chức bộ máy:

- Cơ cấu tổ chức: 



- Số lượng CBCNV (tính đến 31/12/2018): 18 người.
- Tổ chức bộ máy kế toán:
 - + Tổ chức gồm: Kế toán trưởng và kế toán viên.
 - + Số lượng: 05 người.
 - + Trình độ: Đại học.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA TẠI ĐƠN VỊ

1. Tình hình kết quả hoạt động kinh doanh tại đơn vị:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Số đơn vị	Số thanh tra	Chênh lệch
A	B	1	2	3=2-1
I	Nguồn vốn	149.631.179.202	149.631.179.202	0
1	Vốn chủ sở hữu	147.529.483.066	147.529.483.066	0
2	Nợ phải trả (ngắn hạn)	1.304.196.136	1.304.196.136	0
3	Vốn nhận ủy thác	797.500.000	797.500.000	0
II	Tài sản	149.631.179.202	149.631.179.202	0
1	Tài sản ngắn hạn	137.160.022.098	137.160.022.098	0
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	6.377.655.828	6.377.655.828	0
-	Tiền gửi có kỳ hạn	38.300.000.000	38.300.000.000	0
-	Cho vay	92.764.523.868	92.764.523.868	0
-	Dự phòng rủi ro cho vay	-11.306.133.882	-11.306.133.882	0
-	Đầu tư góp vốn	4.454.191.221	4.454.191.221	0
-	Dự phòng đầu tư vào công ty liên kết	-106.128.695	-106.128.695	0
-	Các khoản phải thu	8.553.789.466	8.553.789.466	0
-	Dự phòng phải thu khó đòi	-1.877.875.708	-1.877.875.708	0
2	Tài sản dài hạn	12.471.157.104	12.471.157.104	0
-	Tài sản CĐ hữu hình	12.322.168.437	12.322.168.437	0
-	Tài sản CĐ vô hình	148.988.667	148.988.667	0
III	Kết quả SXKD			
1	Thu nhập từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ	7.010.090.594	7.010.090.594	0
-	Doanh thu từ hoạt động cho vay	4.192.068.196	4.192.068.196	0

-	Các khoản giảm trừ doanh thu	-119.394.000	-119.394.000	0
-	Doanh thu tiền gửi có kỳ hạn và không có kỳ hạn	1.944.933.110	1.944.933.110	0
-	Thu phí ủy thác từ hoạt động cho vay	351.522.508	351.522.508	0
-	Thu bù chênh lệch lãi suất	537.000.000	537.000.000	0
-	Thu nhập khác	103.960.780	103.960.780	0
2	Chi phí hoạt động kinh doanh, dịch vụ	6.815.003.907	6.815.003.907	0
-	Lương và các khoản đóng góp	1.734.464.847	1.734.464.847	0
-	Chi mua sắm TSCĐ	44.720.000	44.720.000	0
-	Chi phí quản lý doanh nghiệp	726.645.274	726.645.274	0
-	Chi phí khác	27.600	27.600	0
-	Chi phí hoạt động cho vay	2.612.744.304	2.612.744.304	0
-	Chi phí dự phòng rủi ro cho vay	969.401.850	969.401.850	0
-	Chi phí ủy thác	4.148.235	4.148.235	0
-	Khấu hao TSCĐ	722.851.797	722.851.797	0
3	Lợi nhuận trước thuế	195.086.687	195.086.687	0
4	Chi phí Thuế TNDN	100.246.656	100.246.656	0
5	Lợi nhuận sau thuế	94.840.031	94.840.031	0

Qua thanh tra kết quả hoạt động kinh doanh tại đơn vị, nhận thấy: Các khoản lãi chưa thu được các năm trước số tiền: 6.943.811.783 đồng, đơn vị phân bổ vào chi phí hoạt động cho vay năm 2018 số tiền 2.612.744.304 đồng. Nhưng theo Quyết định số 31/QĐ-QĐTPT ngày 06/6/2017 của Giám đốc Quỹ đầu tư phát triển Đắk Nông và theo phê duyệt kế hoạch hoạt động và kế hoạch tài chính năm 2018 của Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Nông tại Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 08/10/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông thì chi phí phân bổ lãi vay (kế hoạch năm 2018) số tiền 2.000.000.000 đồng. Như vậy đơn vị phân bổ vượt số tiền 612.744.304 đồng.

2. Việc chấp hành pháp luật về kế toán:

2.1. Về sổ sách kế toán:

- Đơn vị áp dụng trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức kế toán Nhật ký chung.
- Đơn vị đã mở các sổ kế toán theo quy định tại Thông tư số 209/2015 ngày 28/12/2015 và Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2.2. Chế độ báo cáo tài chính:

Kế toán đơn vị đã thực hiện việc lập báo cáo quyết toán theo chế độ kế toán hiện hành và đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH kiểm toán FAC, cụ thể:

STT	Tên loại báo cáo	Ghi chú
1	Bảng cân đối kế toán	Đã lập
2	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	Đã lập
3	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	Đã lập
4	Thuyết minh báo cáo tài chính	Đã lập

Hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh chưa phê duyệt Báo cáo quyết toán chênh lệch thu chi của Quỹ (Theo quy định tại Điều 17, của Thông tư số Thông tư số 28/2014/TT-BTC hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương về Quyết toán các khoản doanh thu, chi phí).

2.3. Về chứng từ kế toán:

Đơn vị đã lập, luân chuyển và bảo quản chứng từ còn sai sót: chứng từ còn tẩy xóa, sửa chữa, giấy đi đường trùng số nhưng vẫn đưa vào thanh toán.

3. Việc xây dựng và ban hành điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ, tiêu chuẩn, định mức:

- Về kế hoạch hoạt động và kế hoạch tài chính của Quỹ năm 2018 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 08/10/2018.

- Quỹ xây dựng và trình Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định tại Khoản 3, Điều 16 Thông tư 28/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính, cụ thể: ban hành quy chế chi tiêu nội bộ tại Quyết định số 25/QĐ-HĐQL ngày 09/7/2015, gồm 3 mục, 21 điều và Quy chế bổ sung, sửa đổi một số điều trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ đầu tư phát triển, Quyết định số 41/QĐ-HĐQL ngày 01/9/2017.

- Quỹ xây dựng Quy chế mua sắm và trích khấu hao tài sản, công cụ dụng cụ, sửa chữa tài sản được quy định cụ thể tại Điều 18 của Quyết định số 25/QĐ-HĐQL ngày 09/7/2015. Chưa xây dựng quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, mua sắm và quản lý tài sản cố định, trình Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ theo quy định tại Khoản 1, Điều 10 của Thông tư 28/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Chi tiền ăn giữa ca (khoản 4, điều 2) vận dụng theo quy định tại Điều 22, Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, mức tiền ăn giữa ca, ăn trưa để xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ. Tuy nhiên, nguyên tắc chi những ngày được hưởng tiền ăn ca cho người lao động do Hội đồng quản lý quỹ xây dựng quá rộng, chưa bám sát theo văn bản hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chế độ ăn giữa ca tại Thông tư số 22/2008/TT-BLĐTBXH ngày 15/10/2008. Đề nghị hội đồng quản lý Quỹ điều chỉnh lại nguyên tắc chi, không xây dựng nguyên tắc chi đối với các trường hợp người lao động “đi công tác ngắn ngày trong nước, nước ngoài, ngày đi học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước do cơ quan cử đi học”.

- Việc ban hành các Quy trình giải ngân vốn cho vay, quy chế bảo đảm tiền vay, quy chế thẩm định dự án, quy chế huy động vốn của Quỹ Đầu tư và phát triển: Phân căn cứ Nghị định số 54/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ về tín dụng đầu tư của Nhà nước đã hết hiệu lực ngày 15/5/2017 và đã được thay thế bằng Nghị định số 32/2017/NĐ-CP.

4. Việc chấp hành chế độ chi tiêu tài chính:

Qua kiểm tra chứng từ kế toán của đơn vị, Đoàn thanh tra phát hiện một số sai sót sau:

Handwritten signature

**/ Sai phạm về trình tự, thủ tục thanh toán với số tiền: 332.600.000 đồng, tại các chứng từ sau:*

- Phiếu chi số 83 ngày 07/5/2018 Thanh toán công tác phí số tiền 3.891.000 đồng: Đóng dấu nơi đến công tác không đúng theo lịch công tác; giấy đi đường trùng số, tổng số tiền 2.600.000 đồng (ông Trịnh Anh duyệt chi), cụ thể:

+ Giấy đi đường số 10 ngày 22/01/2018, bà Tạ Thị Đông Phương theo lịch là đi công tác tại Công ty Cổ phần Đông Bắc nhưng đóng dấu nơi đến Tòa án nhân dân Krông Nô số tiền 350.000 đồng (CTP + phòng ngủ);

+ Giấy đi đường số 08 ngày 22/01/2018, bà Lê Tuyết Hạnh theo lịch là đi công tác tại Công ty Cổ phần Đức Lập nhưng đóng dấu nơi đến DNTN Sao Mai số tiền 350.000 đồng (CTP + phòng ngủ);

+ Giấy đi đường số 08 ngày 22/01/2018 (trùng số), bà Lê Tuyết Hạnh theo lịch là đi công tác tại DNTN Tùng Phương nhưng đóng dấu nơi đến DNTN Sao Mai số tiền 350.000 đồng (CTP + phòng ngủ);

+ Giấy đi đường số 07 ngày 23/01/2018, bà Trần Minh Hương theo lịch là đi công tác tại HTX NLN Nam Hà nhưng đóng dấu nơi đến Công ty TNHH MTV NN Nam Tiến và Công ty TNHH MTV Vạn Đức số tiền 350.000 đồng (CTP + phòng ngủ);

+ Giấy đi đường số 07 ngày 24/01/2018 (trùng số), bà Trần Minh Hương theo lịch là đi công tác tại DNTN Dương Loan nhưng đóng dấu nơi đến Công ty TNHH MTV NN Vạn Đức số tiền 350.000 đồng (CTP + phòng ngủ);

+ Giấy đi đường số 09 ngày 23/01/2018, bà Lê Thị Nguyệt Anh theo lịch là đi công tác tại HKD Tạ Văn Trọng nhưng đóng dấu nơi đến Công ty TNHH MTV NN Nam Tiến và Công ty TNHH MTV Vạn Đức số tiền 150.000 đồng (CTP);

+ Giấy đi đường số 09 ngày 22/01/2018 (trùng số), bà Lê Thị Nguyệt Anh theo lịch là đi công tác tại HKD Lê Thị Hương nhưng đóng dấu nơi đến DNTN Tư thực Sao Mai số tiền 350.000 đồng (CTP + phòng ngủ);

+ Giấy đi đường số 09 ngày 24/01/2018 (trùng số), bà Lê Thị Nguyệt Anh theo lịch là đi công tác tại Công ty TNHH MTV Nam Nung nhưng đóng dấu nơi đến Công ty cổ phần Đông Bắc số tiền 350.000 đồng (CTP + phòng ngủ);

- Phiếu chuyển khoản số 44 ngày 18/5/2018 chuyển tiền cho vay vốn đầu tư nhà máy sấy nông lâm sản, thực phẩm số tiền 45.000.000 đồng, người vay Trần Vĩnh Hiệp: tẩy xóa ngày tháng năm tại: công văn đề nghị vay vốn, tờ trình thanh toán vốn đầu tư, giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư (ông Trịnh Anh duyệt chi).

- Phiếu chuyển khoản số 45 ngày 18/5/2018 chuyển tiền cho vay vốn đầu tư nhà máy sấy nông lâm sản, thực phẩm số tiền 45.000.000 đồng, người vay Đinh Thị Phương: tẩy xóa ngày tháng năm tại: công văn đề nghị vay vốn, tờ trình thanh toán vốn đầu tư, giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư (ông Trịnh Anh duyệt chi).

- Phiếu chuyển khoản số 46 ngày 18/5/2018 chuyển tiền cho vay vốn đầu tư nhà máy sấy nông lâm sản, thực phẩm số tiền 45.000.000 đồng, người vay Phạm Quang Hưng: tẩy xóa ngày tháng năm tại: công văn đề nghị vay vốn, tờ trình thanh toán vốn đầu tư, giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư (ông Trịnh Anh duyệt chi).

- Phiếu chuyển khoản số 47 ngày 18/5/2018 chuyển tiền cho vay vốn đầu tư nhà máy sấy nông lâm sản, thực phẩm số tiền 45.000.000 đồng, người vay Nguyễn Đức Cường: tẩy xóa ngày tháng năm tại: công văn đề nghị vay vốn, tờ trình thanh toán vốn đầu tư, giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư (ông Trịnh Anh duyệt chi).

- Phiếu chuyển khoản số 48 ngày 18/5/2018 chuyển tiền cho vay vốn đầu tư nhà máy sấy nông lâm sản, thực phẩm số tiền 45.000.000 đồng, người vay Tống Ngọc Lâm: tẩy xóa ngày tháng năm tại: công văn đề nghị vay vốn, tờ trình thanh toán vốn đầu tư, giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư (ông Trịnh Anh duyệt chi).

- Phiếu chuyển khoản số 49 ngày 18/5/2018 chuyển tiền cho vay vốn đầu tư nhà máy sấy nông lâm sản, thực phẩm số tiền 45.000.000 đồng, người vay Nguyễn Đình Tùng: tẩy xóa ngày tháng năm tại: công văn đề nghị vay vốn, tờ trình thanh toán vốn đầu tư, giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư (ông Trịnh Anh duyệt chi).

- Cho Quỹ bảo trì đường bộ thuê trụ sở làm việc số tiền 60.000.000 đồng. Không thông qua hội đồng quản lý Quỹ (không đúng với quy định tại điểm b, khoản 4, điều 10 Thông tư 28/2014/TT-BTC ngày 25/02/2014 của Bộ Tài chính).

**/ Sai phạm về sai quy định với số tiền: 3.410.000 đồng, tại chứng từ sau: Phiếu chi số 232 ngày 27/12/2018, chi tiền ăn ca từ 13/8 đến 31/12/2018 cho đồng chí Trịnh Anh đi học CCLL chính trị số tiền 3.410.000 đồng (ông Nguyễn Hải Định duyệt chi).*

**/ Sai phạm về chi vượt số tiền 35.000 đồng tại chứng từ: Phiếu chi số 242 ngày 28/12/2018, thanh toán tiền phí đường bộ tháng 11+12/2018 số tiền 630.000 đồng: Tổng vé đường bộ 17 vé x 35.000 đồng/ vé = 595.000 đồng => chi vượt 35.000 đồng (ông Nguyễn Hải Định duyệt chi).*

**/ Sai phạm về chi không đúng đối tượng với số tiền: 2.690.363 đồng, tại các chứng từ sau:*

- Chi trả lại tiền đăng ký mở tài khoản: người ký nhận tiền là cán bộ thuộc Quỹ Đầu tư và Phát triển, không có chữ ký của người (đơn vị) mở tài khoản ký nhận tiền hoặc phiếu giao nhận tiền giữa người nhận và người (đơn vị) mở tài khoản), số tiền 2.690.363 đồng, cụ thể:

+ Phiếu chi số 18 ngày 17/01/2018 chi trả tiền mở tài khoản cho Trường tư thục Bé Yêu, số tiền 19.351 đồng, người ký nhận tiền là Lê Thị Nguyệt Anh, ông Trịnh Anh duyệt chi.

+ Phiếu chi số 20 ngày 17/01/2018 chi trả tiền mở tài khoản Hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Khoa, số tiền 696.512 đồng, người ký nhận tiền Trần Thị Minh Hương, ông Trịnh Anh duyệt chi.

+ Phiếu chi số 21 ngày 17/01/2018 chi trả tiền mở tài khoản Hộ kinh doanh Chu Thị Lệ Bích, số tiền 600.000 đồng, người ký nhận tiền Trần Thị Minh Hương, ông Trịnh Anh duyệt chi.

+ Phiếu chi số 22 ngày 17/01/2018 chi trả tiền mở tài khoản HTX Tân Quý, số tiền 574.500 đồng, người ký nhận tiền Trần Thị Minh Hương, ông Trịnh Anh duyệt chi.

+ Phiếu chi số 23 ngày 17/01/2018 chi trả tiền mở tài khoản cho Công ty TNHH MTV NN Hưng Gia Đắc Song, số tiền 800.000 đồng, người ký nhận tiền Trần Thị Minh Hương, ông Trịnh Anh duyệt chi.

**/ Sai phạm về doanh thu với số tiền: 367.236 đồng, tại chứng từ sau:*

- Phiếu thu số 54 ngày 13/11/2018, Thanh lý hợp đồng (lãi) đến ngày 12/11/2018 của Hợp tác xã Đức Nghĩa, số tiền 38.314.962 đồng: Tính lãi thiếu 367.236 đồng. Trong đó:

+ Lãi tháng 4/2018 tính thiếu 01 ngày số tiền 122.412 đồng;

+ Lãi tháng 8/2018 tính thiếu 02 ngày số tiền 244.824 đồng.

5. Việc mua sắm, theo dõi, quản lý và sử dụng tài sản:

- Đã mở sổ theo dõi TSCĐ theo quy định.

- Cuối kỳ Đơn vị thực hiện việc kiểm kê tài sản cố định theo quy định;

- Đơn vị đã xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản;

6. Việc thực hiện công tác công khai Tài chính:

Đơn vị đã thực hiện công khai Tài chính theo Điều 31 và Điều 32 Mục 3 Chương II của Luật Kế toán năm 2015. Hình thức công khai niêm yết công khai tại cơ quan.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận:

1.1 Tình hình kết quả hoạt động kinh doanh tại đơn vị:

Qua thanh tra kết quả hoạt động kinh doanh tại đơn vị, nhận thấy: Các khoản lãi chưa thu được các năm trước số tiền: 6.943.811.783 đồng, đơn vị phân bổ vào chi phí hoạt động cho vay năm 2018 số tiền 2.612.744.304 đồng. Nhưng theo Quyết định số 31/QĐ-QĐTPT ngày 06/6/2017 của Giám đốc Quỹ đầu tư phát triển Đắc Nông và theo phê duyệt kế hoạch hoạt động và kế hoạch tài chính năm 2018 của Quỹ Đầu tư phát triển Đắc Nông tại Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 08/10/2018 của UBND tỉnh Đắc Nông thì chi phí phân bổ lãi vay (kế hoạch năm 2018) số tiền 2.000.000.000 đồng. Như vậy đơn vị phân bổ vượt số tiền 612.744.304 đồng. Sở Tài chính không thu hồi số tiền trên đề nghị đơn vị trình Hội đồng quản lý quỹ và UBND tỉnh phê duyệt bổ sung theo đúng quy định.

1.2. Việc chấp hành pháp luật về kế toán:

1.2.1. Về sổ sách kế toán:

- Đơn vị áp dụng trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức kế toán Nhật ký chung.

- Đơn vị đã mở các sổ kế toán theo quy định tại Thông tư số 209/2015 ngày 28/12/2015 và Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

1.2.2. Chế độ báo cáo tài chính:

Kế toán đơn vị đã thực hiện việc lập báo cáo quyết toán theo chế độ kế toán hiện hành và đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH kiểm toán FAC.

Hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh chưa phê duyệt báo cáo tài chính, quyết toán chênh lệch thu chi của Quỹ. (Theo quy định tại Điều 17, của Thông tư số Thông tư số 28/2014/TT-BTC hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương về Quyết toán các khoản doanh thu, chi phí).

1.2.3. Về chứng từ kế toán:

Đơn vị đã lập, luân chuyển và bảo quản chứng từ còn sai sót: chứng từ còn tẩy xóa, sửa chữa, giấy đi đường trùng số nhưng vẫn đưa vào thanh toán. Như vậy không đúng khoản 3, điều 18 Luật kế toán. Căn cứ Nghị định số 41/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 về việc Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập tại điểm b, khoản 1 điều 8 mức phạt tiền là 4.000.000 đồng.

Sai phạm trên thuộc về bà Tạ Thị Đông Phương – Kế toán trưởng đơn vị.

1.3. Việc xây dựng và ban hành điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ, tiêu chuẩn, định mức:

- Về kế hoạch hoạt động và kế hoạch tài chính của Quỹ năm 2018 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1591/QĐ-UBND ngày 08/10/2018.

- Quỹ xây dựng và trình Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định tại Khoản 3, Điều 16 Thông tư 28/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính, cụ thể: ban hành quy chế chi tiêu nội bộ tại Quyết định số 25/QĐ-HĐQL ngày 09/7/2015, gồm 3 mục, 21 điều và Quy chế bổ sung, sửa đổi một số điều trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ đầu tư phát triển, Quyết định số 41/QĐ-HĐQL ngày 01/9/2017.

- Quỹ xây dựng Quy chế mua sắm và trích khấu hao tài sản, công cụ dụng cụ, sửa chữa tài sản được quy định cụ thể tại Điều 18 của Quyết định số 25/QĐ-HĐQL ngày 09/7/2015. Chưa xây dựng quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, mua sắm và quản lý tài sản cố định, trình Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ theo quy định tại Khoản 1, Điều 10 của Thông tư 28/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Chi tiền ăn giữa ca (khoản 4, điều 2) vận dụng theo quy định tại Điều 22, Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, mức tiền ăn giữa ca, ăn trưa để xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ. Tuy nhiên, nguyên tắc chi những ngày được hưởng tiền ăn ca cho người lao động do Hội đồng quản lý quỹ xây dựng quá rộng, chưa bám sát theo văn bản hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chế độ ăn giữa ca tại Thông tư số 22/2008/TT-BLĐTBXH ngày 15/10/2008. Đề nghị hội đồng quản lý Quỹ điều chỉnh lại nguyên tắc chi, không xây dựng nguyên tắc chi đối với các trường hợp người lao động “đi công tác ngắn ngày trong nước, nước ngoài, ngày đi học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước do cơ quan cử đi học”.

- Việc ban hành các Quy trình giải ngân vốn cho vay, quy chế bảo đảm tiền vay, quy chế thẩm định dự án, quy chế huy động vốn của Quỹ Đầu tư và phát triển: Phần căn cứ Nghị định số 54/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ về tín dụng đầu tư của Nhà nước đã hết hiệu lực ngày 15/5/2017 và đã được thay thế bằng Nghị định số 32/2017/NĐ-CP.

1.4. Việc chấp hành chế độ chi tiêu tài chính:

- Đối với sai phạm về trình tự, thủ tục thanh toán với số tiền: 332.600.000 đồng, Sở Tài chính không thu hồi số tiền trên. Sai phạm thuộc về ông Trịnh Anh duyệt chi; Bùi Thị Kim Tuyền – Kế toán thanh toán và bà Tạ Thị Đông Phương - Kế toán trưởng. Đề nghị đơn vị nghiêm túc rút kinh nghiệm trong các năm tới những sai phạm đã nêu trên và thực hiện đúng quy định hiện hành.

- Sở Tài chính thu hồi nộp NSNN số tiền do sai phạm về chi sai quy định, chi vượt, chi không đúng đối tượng, sai phạm về doanh thu với tổng số tiền: 6.502.599 đồng, trong đó:

+ Sai phạm về sai quy định với số tiền:	3.410.000 đồng;
+ Sai phạm về chi vượt số tiền:	35.000 đồng;
+ Sai phạm về chi không đúng đối tượng với số tiền:	2.690.363 đồng;
+ Sai phạm về doanh thu với số tiền:	367.236 đồng.

Sai phạm thuộc về ông Trịnh Anh và ông Nguyễn Hải Định - duyệt chi; Bùi Thị Kim Tuyền – Kế toán thanh toán và bà Tạ Thị Đông Phương - Kế toán trưởng.

1.5. Việc mua sắm, theo dõi, quản lý và sử dụng tài sản: Đơn vị quản lý và sử dụng tài sản thực hiện theo quy định.

1.6. Việc thực hiện công tác công khai Tài chính: Đơn vị đã thực hiện công khai Tài chính theo Điều 31 và Điều 32 Mục 3 Chương II của Luật Kế toán năm 2015. Hình thức công khai niêm yết công khai tại cơ quan.

2. KIẾN NGHỊ

2.1. Sở Tài chính Đắk Nông:

Ra Quyết định thu hồi nộp NSNN toàn bộ số tiền do sai phạm về chi sai quy định, chi vượt, chi không đúng đối tượng, sai phạm về doanh thu với tổng số tiền: 6.502.599 đồng, trong đó:

+ Sai phạm về sai quy định với số tiền:	3.410.000 đồng;
+ Sai phạm về chi vượt số tiền:	35.000 đồng;
+ Sai phạm về chi không đúng đối tượng với số tiền:	2.690.363 đồng;
+ Sai phạm về doanh thu với số tiền:	367.236 đồng.

2.2. Thanh tra Sở Tài chính:

- Thanh tra Sở ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán đối với bà Tạ Thị Đông Phương số tiền là: 4.000.000 đồng.

- Thanh tra Sở có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc và xử lý sau thanh tra.

2.3. Đối với Hội đồng quản lý Quỹ:

- Trình UBND tỉnh phê duyệt báo cáo tài chính, quyết toán chênh lệch thu chi của Quỹ.

- Quyết định việc trích lập, mức tỷ lệ trích lập cụ thể vào các quỹ: đầu tư phát triển, dự phòng tài chính, thưởng Ban quản lý điều hành, khen thưởng, phúc lợi sau khi có ý kiến chấp thuận của UBND tỉnh.

2.4. Đối với Quỹ Đầu tư và Phát triển tỉnh Đắk Nông:

- Tiếp tục phát huy những ưu điểm đã đạt được trong công tác quản lý tài chính tại đơn vị. Đồng thời cần nghiêm túc kiểm điểm, chấn chỉnh trong việc chấp hành chế độ, tiêu chuẩn, định mức về chi tiêu tài chính. Khắc phục ngay những sai phạm mà Đoàn thanh tra đã nêu ở phần trên;

- Nghiêm túc thực hiện chế độ chi tiêu tài chính tại đơn vị theo đúng quy định hiện hành;

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập phù hợp có khả năng giúp đơn vị khắc phục những sai sót về sổ sách, chứng từ mà Đoàn thanh tra đã chỉ rõ ở trên;

- Đối với công tác kế toán phải nghiêm túc chấp hành Luật kế toán, Luật ngân sách và các quy định trong công tác hạch toán kế toán. Cập nhật và nghiên cứu các văn bản chế độ hiện hành để tham mưu cho lãnh đạo trong lĩnh vực tài chính;

- Chi phí phân bổ lãi vay vượt với số tiền 612.744.304 đồng đề nghị đơn vị báo cáo Hội đồng quản lý quỹ và trình UBND tỉnh phê duyệt bổ sung số tiền trên theo đúng quy định.

- Xây dựng quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, mua sắm và quản lý tài sản cố định, trình Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ theo quy định tại Khoản 1, Điều 10 của Thông tư 28/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính;

- Xây dựng lại Quy trình giải ngân vốn cho vay, quy chế bảo đảm tiền vay, quy chế thẩm định dự án, quy chế huy động vốn của Quỹ Đầu tư và Phát triển theo các văn bản mới đang có hiệu lực thi hành;

- Thực hiện công khai kết luận này theo quy định tại điểm d, khoản 2, điều 39 Luật thanh tra 2010.

Trên đây là kết luận đối với công tác quản lý tài chính tại Quỹ Đầu tư và Phát triển tỉnh Đắk Nông./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh (đ/b);
- Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh(t/h);
- Đoàn thanh tra số 142;
- Lưu: VT, HSTTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Thị Hiếu